CTCP Cấp nước Sóc Trăng

FireAnt

Ngày 31/03/2024	26,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	**0%**	**197.8%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	6,400 - 28,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	420
Số lượng CPLH (CP)	15,863,133
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.91
EPS	3,300
P/E	8.0

DT thuần
Q1/24
55.0
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 3.10| 5.9%
YoY: ▲ 4.10| 8.0%

LN trước thuế
Q1/24
15.2
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 7.06| 87.2%
YoY: ▲ 0.50| 3.7%

LN sau thuế
Q1/24
13.6
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 6.66| 96.3%
YoY: ▲ 0.40| 3.2%

ROA
2023
20.1%
+/- YoY: ▲ 3.4%

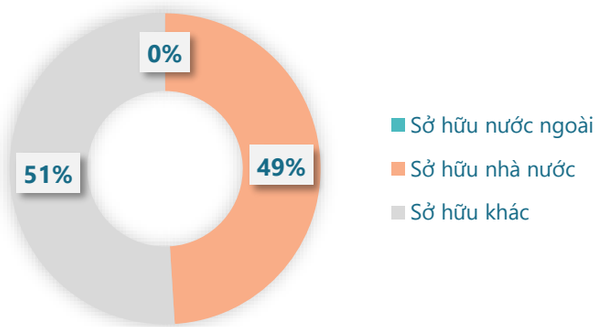
DT thuần
2023
211
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 7.00| 3.7%

LN trước thuế
2023
57.1
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 12.5| 28.1%

LN sau thuế
2023
50.5
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 14.8| 41.4%

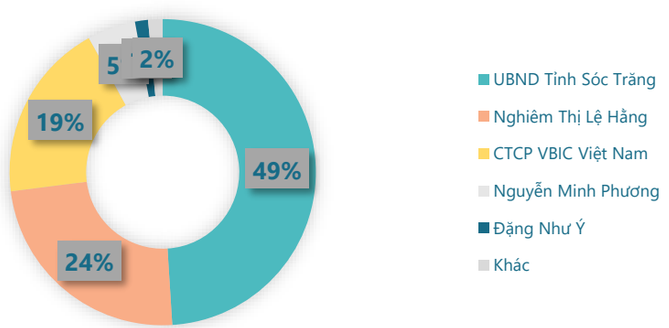
ROE
2023
23.6%
+/- YoY: ▲ 2.7%

Cơ cấu sở hữu



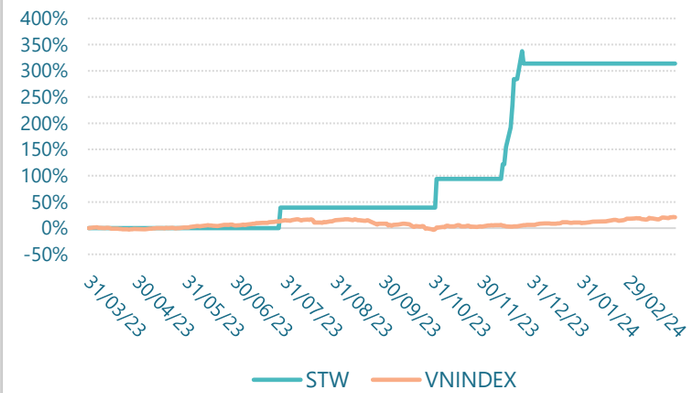
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông



(Nguồn: fireant.vn)

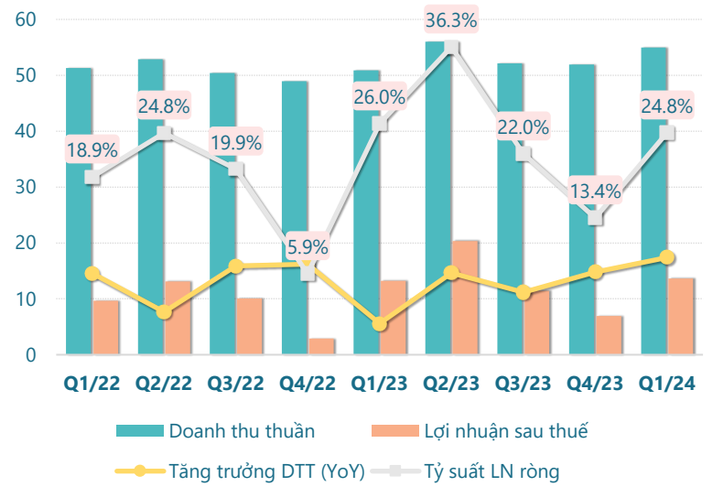
Tỷ suất lợi nhuận



CTCP Cấp nước Sóc Trăng

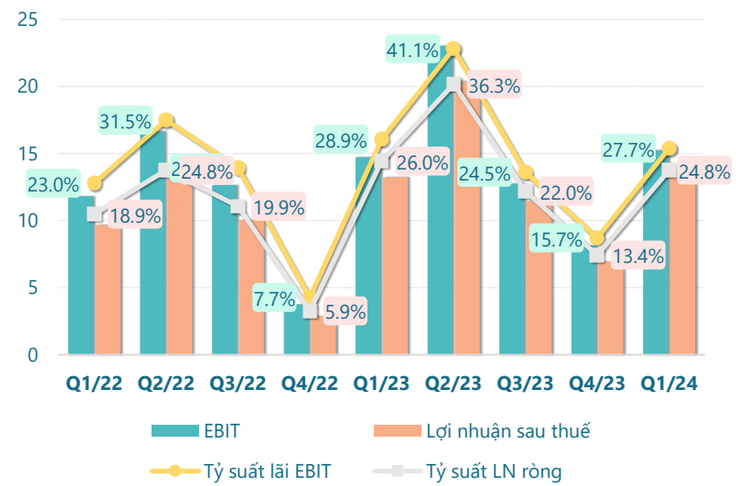
FireAnt

Kết quả kinh doanh



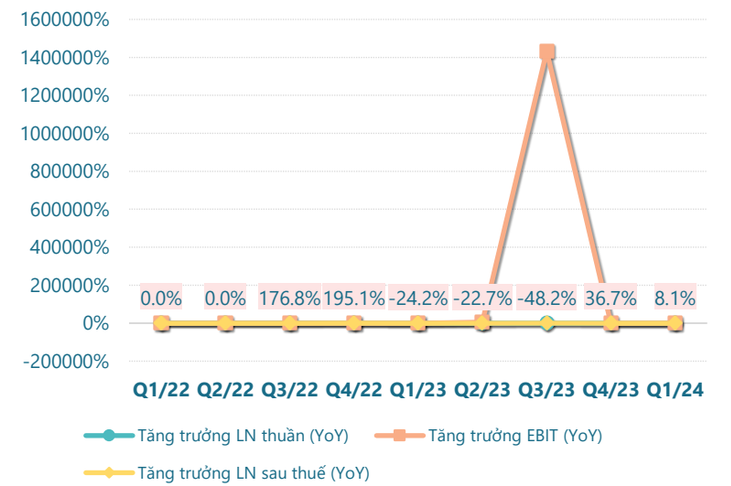
(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế



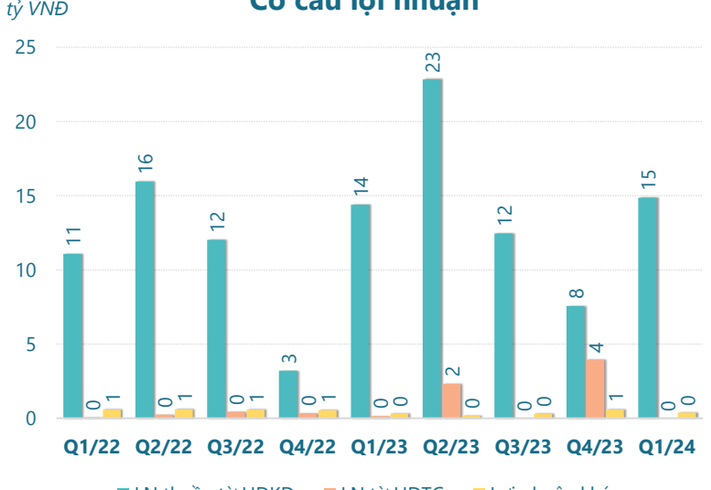
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



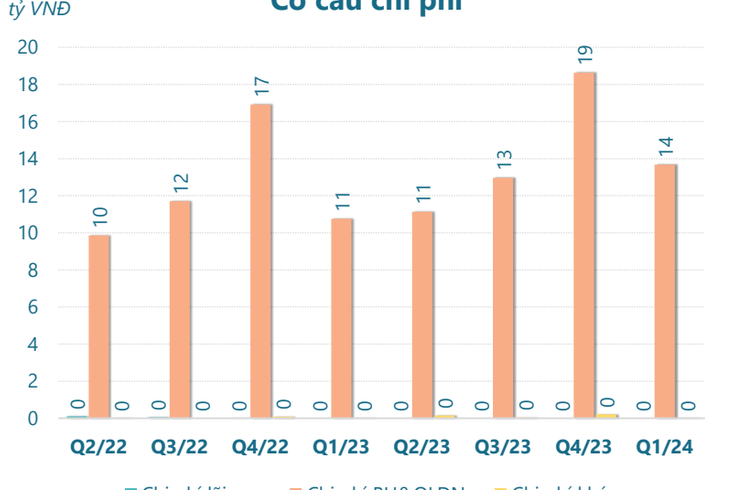
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận



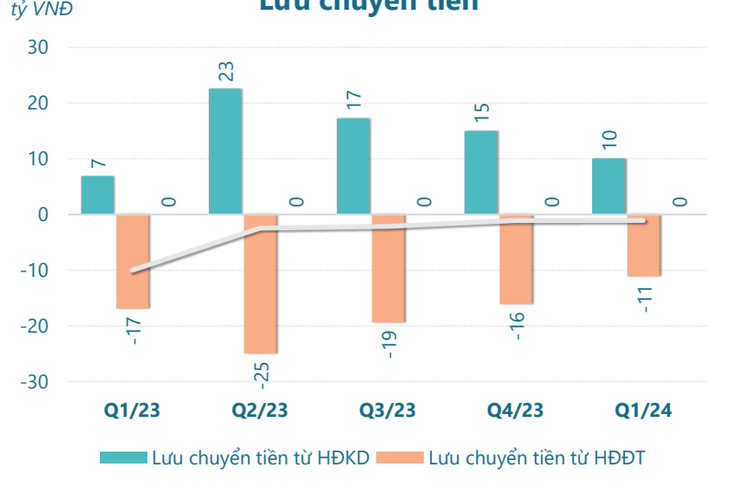
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí



(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

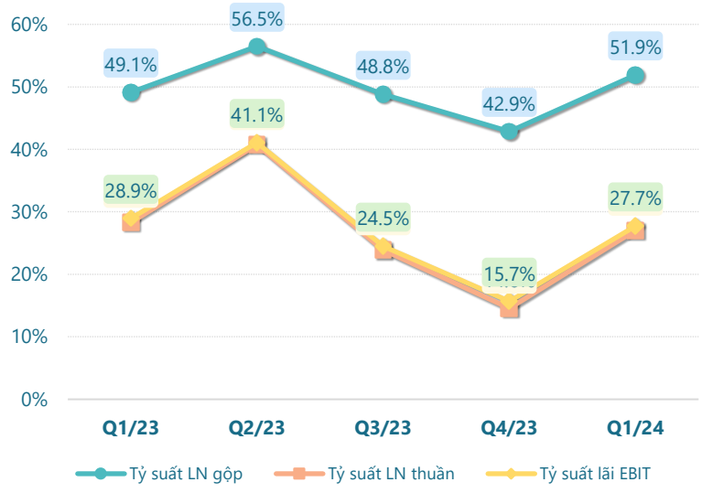


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cấp nước Sóc Trăng

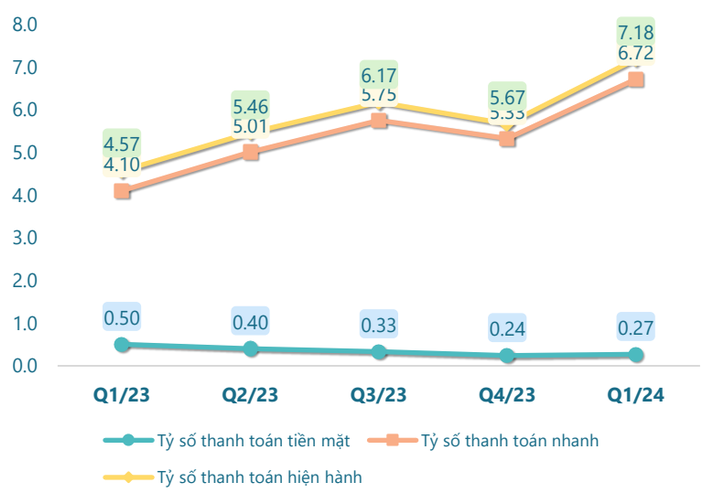
FireAnt

Tỷ suất lợi nhuận



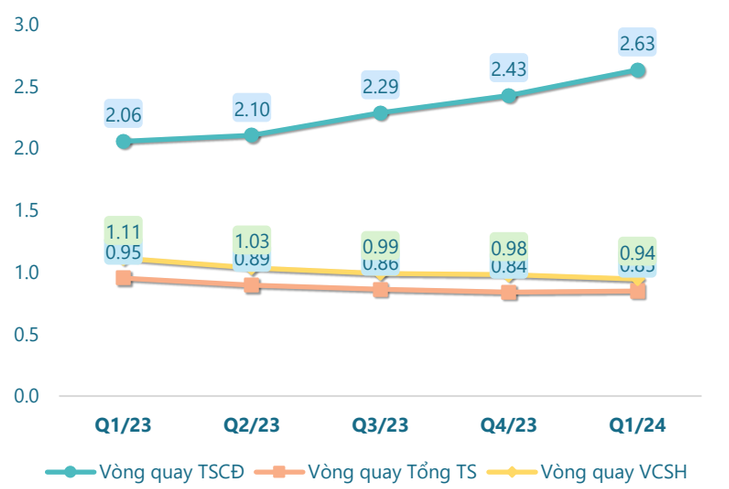
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



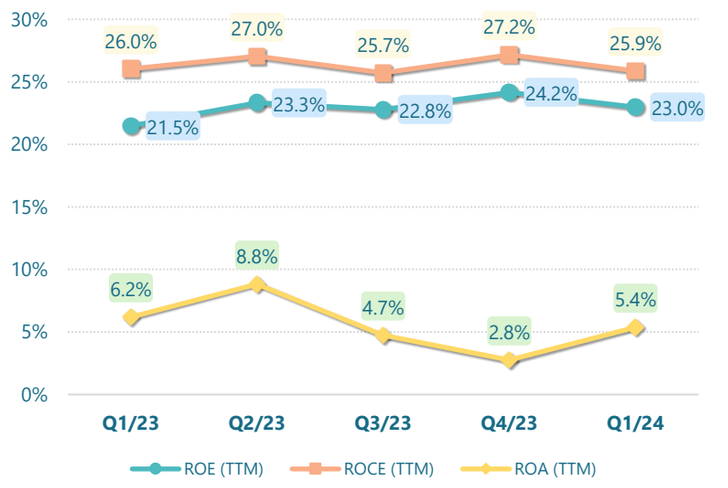
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



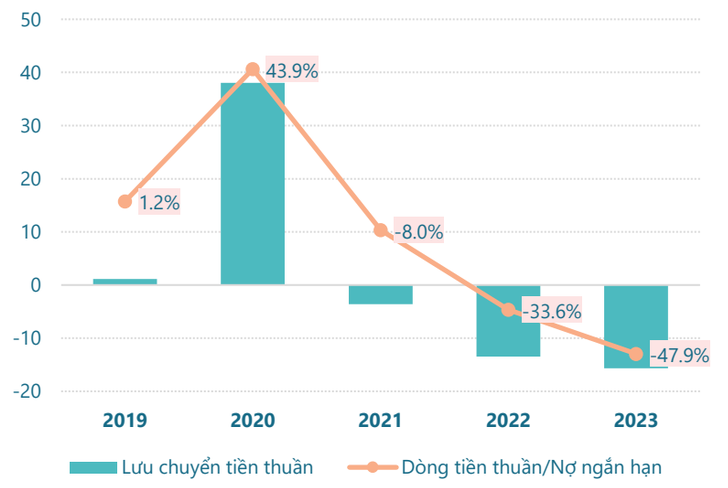
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



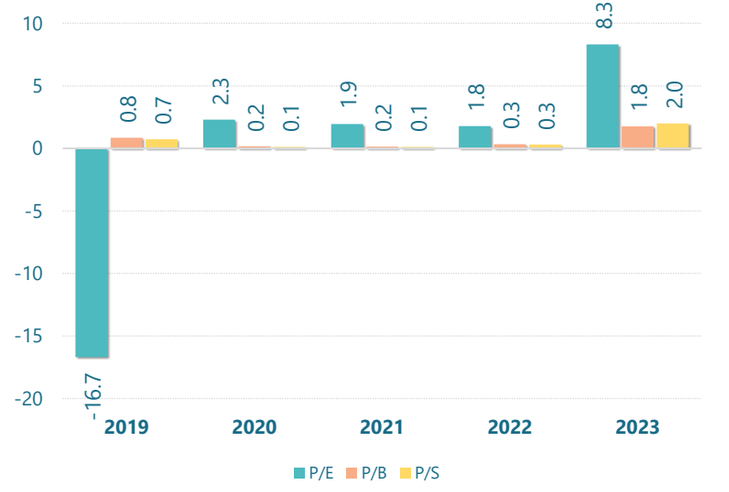
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)